

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **41/2020/HSST**

Ngày: 17/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Bá Thành, ông Nguyễn Đình Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Minh Thắng; Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thắm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn L**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 10 tháng 7 năm 1974; tại tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: tổ dân phố xx, phường N, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Sửa ô tô; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn Q và con bà Điều Thị X; Có vợ là Điều Thị H và có 02 con.

Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án; chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Công an thành phố Điện Biên Phủ từ ngày 14/02/2020 cho đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Điều Thị H; tên gọi khác Điều Thị O; sinh năm 1978; nơi cư trú: tổ xx, phường N, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 11 giờ ngày 14/02/2020, Hoàng Văn L lấy xe mô tô biển kiểm soát 27P1-022.18 đi một mình xuống khu vực xã Thanh Chấn, huyện Điện Biên,

tỉnh Điện Biên mua được của một người đàn ông có tên là Dương 02 gói ma túy với giá 300.000đ tiền VNĐ. Mua xong ma túy L cất số ma túy đó vào túi quần bên trái đang mặc và điều khiển xe mô tô đi về đến khu vực tổ 21, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên để tìm nơi sử dụng thì bị Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang.

Ngày 15/02/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên gửi toàn bộ vật chứng thu giữ của bị cáo làm mẫu giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 182/GĐ-PC09 ngày 21/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

“- 02 (hai) mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M2, M4 gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

- 02 mẫu viên nén màu hồng ký hiệu M1, M3 gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018”.

- Khối lượng vật chứng ký hiệu M1: 0,32 gam; M2: 0,27 gam; M3: 0,1 gam; M4: 0,04 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định trên của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Bản cáo trạng số: 42/CT-VKSTPĐBP ngày 25/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức hình phạt từ 18 đến 21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy vật chứng; tịch thu sung ngân sách Nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27P1-022.18, trả lại cho vợ bị cáo 1/2 giá trị chiếc xe và bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Lời nói sau cùng của bị cáo đã thừa nhận toàn bộ sự việc và nhận thức được hành vi mua ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, Viện kiểm sát truy tố và luận tội đối với bị cáo là đúng, không bị oan sai. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm có cơ hội trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo Hoàng Văn L trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản mở niêm phong lấy mẫu giám định, xác định khối lượng; Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ để xác định vào ngày 14/02/2020, bị cáo Hoàng Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,73 gam ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS:

Khoản 1: “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.”.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Mặc dù biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm, nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật, để thỏa mãn nhu cầu bản thân, bị cáo đã cố ý mua ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm pháp luật cần phải xử lý nghiêm.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời đây cũng là điều kiện thuận lợi để bị cáo cai nghiện được ma túy và trở về hòa nhập với gia đình và cộng đồng.

[3] Về tính hợp pháp của các hành vi, các quyết định tố tụng của các cá nhân và cơ quan điều tra, truy tố của thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên:

Trong quá trình điều tra, truy tố các cá nhân và cơ quan điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cá nhân và cơ quan điều tra, truy tố của thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án gồm: 0,25 gam Heroine; 0,36 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định; 03 (ba) mảnh nilon màu xanh; 02 (hai) mảnh nilon màu hồng; 01 (một) mảnh nilon màu trắng.

[5] Các vấn đề khác:

- Bị cáo L khai mua ma túy của một người đàn ông có tên là Dương không biết họ, tên và địa chỉ, tại khu vực xã Thanh Chăn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên nên cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không đề cập việc xử lý đối với người đàn ông này.

- Bị cáo L đã dùng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27P1-022.18 đi mua ma túy; vợ bị cáo là chị Điều Thị Hằng không biết bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy. Bị cáo và vợ bị cáo đều xác nhận chiếc xe mô tô đó là tài sản chung của vợ chồng có trong thời hôn nhân, do vậy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27P1-022.18 là phương tiện dùng vào phạm tội của bị cáo, trả lại cho vợ bị cáo 1/2 giá trị xe.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, thu nhập không ổn định, không có tài sản gì có giá trị tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Hoàng Văn L phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn L phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Hoàng Văn L 18 (mười tám) tháng tù**. Thời hạn chấp

hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 14/02/2020).

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,25 gam Heroine; 0,36 gam Methamphetamine; 06 mảnh nilon.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27P1-022.18 kèm theo 01 chìa khóa, trả lại cho chị Điều Thị Hằng là vợ của bị cáo 1/2 giá trị xe.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/5/2020 giữa Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Hoàng Văn L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/6/2020). Chị Điều Thị Hằng có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Điện Biên;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh DB;
- PHSNVCA tỉnh;
- Viện kiểm sát NDTPĐBP;
- Công an TPĐBP;
- Công an trại tạm giam;
- Chi cục Thi hành án DSTPĐBP;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Văn Khanh